

Đ A I - Đ A O T A M - K Y P H O - Đ O  
TÒA - THANH TÂY - NINH

H Á I - L Y G C A

T - NGHĨA VÀ CÁC DIỄN - BIỂN  
việc thành-lập

MÌNH - THIỆU - DÂN ( PHẨM - MÔN KỲ NHÌ )  
tại PHÚ - MỸ

Do DƯC HỘ - PHÁP và DƯC CAO - THƯỢNG - PHẨM  
Vàng - linh ĐỨC PHẬT - MẪU  
đền KHAI DÂN



DÀI-DAO TÂM-KÝ PHỐ-DÔ  
(Tư-tháp-nhứt-miền)  
TOA-THÀNH TAY-NINH

MÌNH - THIỀN - DÀM (Phan-Môn kỵ-nai)

ĐỨC : Đức Hộ-Pháp, Đức Mao-Thuận-Phan, vắng lince  
Lúc Phật-Mẫu đến khai-dàn tại Phú-Ký, Quận Chau-Thanh (Núi-Tho)  
Sau khi lập thành Thành-Thát thì Đức Quyết Giác-Tông THƯỢNG-THÙNG-NHỰT, giac cho Giác-Hủ Thuận-Minh-Thanh làm  
chủ, buối nọ Đức Lý Cảo-Tông giáng-cơ dạy Đắc rất nhiều và có  
cho bài thi như vầy (khoán-thú)

¶ H I

Giao-truyền Lại-Đạo khắp đông-tây,  
Tông-chí Tây-Ninh với cảnh này,  
Thái-Cực ôm gồm trong pháp-chánh,  
Bach-Minh hiền-ngoè ngự Tòa Tây.

oooo

Tòa Tây nghi-dịnh Đắc ban-hành,  
Chợ cài Thiên-Diều sửa quan-quanh,  
Luật-Pháp Hu-Cung đều há свот, bót  
Phan này thử sửa,sửa sao dành.

LÝ THÁI-BẠCH.

Thánh-Thát Phú-Vỹ Đức Lý giáng-cơ đặt tên là KHÔ-HIỀN-TRANG (ở cung Ngọc-Hu có cung Kho-Siển) Ông Giáo-Huu  
Thuận-Minh-Thanh làm chủ và lãnh hai nhiệm-vụ.

Có bài THI như vầy :

KHÔ thà cam chịu chờ dùng than,  
HIỀN-ngoè cùng nhau mới vẹn-toàn,  
TRANG-diêm ngọc lành cho dâng giá,  
Đòi-mãi chí-thiện THƯỢNG-MINH-THANE.

THÁI - BẠCH

Thánh-Thát KHÔ-HIỀN-TRANG xuất-hiện ra MINH-THIỀN-DÀM trong lúc khai-sáng Đức Phật-Mẫu có dạy chọn chỗ đất lập sở  
đặt tên là Sở Thảo-Dương ngày sau sẽ thành Thành-Dịa.

Đức Phật-Mẫu có cho bài thi như vầy :

¶ H I : Thảo-Dương Phước-Dịa Ngõ-Tông-Hoa,  
Lục ức dư miên võ-trụ hòa,  
Cộng-hưởng phàm-giang an-lạc-nghiệp,  
Thế dâng bồng-dao định âu-ca.

DIỆU-TRÌ KIM-MẨU

KHÓI DÀU.- Ngày 15 tháng 10 năm Dinh-Mão ( 1.927 ) tại nhà Ông Bình-Công-Trú, làng Phú-Mỹ ( Mỹ-Tho ) đêm 14 Đức Phật-Mẫu giáng-cơ lập MINH-THIỀN-DƯƠNG dạy thâu người Dao trong bốn hương:t Một) 1.-Phú-Mỹ.2.- Tân-Hòa-Thạnh.3.-Hung-Thạnh-Mỹ.4.-Tân-Hội-Bông. Phận sự giáo-hữu Thượng-Minh-Thanh làm chủ Thành-Thất và hiệp với 4 hương-d'ao , các vị tam-d'ao trí-thúc chung lo đến ngày 15 tháng Giêng năm Mậu-Thìn ( 1.928 ) sẽ lập đàn thâu người vào MINH-THIỀN-DÀU. Ông Giáo-Hữu MINH chúng đàn,lập minh-thê cho mỗi người rồi lập thông-quí dâng cho 3 Ông lớn 1.Đức Quyền Giáo-Tông 2.Đức Hộ-Pháp 3.Đức Cao-Thượng-Phẩm và chiêu-mộ các Anh-Em Đạo vào MINH-THIỀN-DÀU và Tòa-Thành làm công-quá phả rừng,dao giêng,búng gốc,phá chồi,Đức Cao-Thượng-Phẩm và Anh-Em MINH-THIỀN-DÀU cất một cái nhà 7 căn hai chái tại TÒA-THÀNH ( tục kêu là sở Phú-Mỹ )

Dùng ngày 15 tháng 2 năm Mậu-Thìn (1928)Đức Lý Giáo-Tông giáng-cơ dạy lập luật-diều chánh-pháp,nội-luật của Đàn để hành-sự cho y mot khuôn-mẫu.

Đêm 17 tháng 3 năm Mậu-Thìn Đức Ngài dạy lập 12 vị kiêm-duo : 1. Huỳnh Văn Phuông 2.Lê Văn Tiết 3.Triệu Văn Kỳ 4. Phan Văn Dương 5. Lê Văn Án 6. Lê Văn Phước 7.Trần Văn Ngọ 8.Trần Văn Án 9. Bô Văn Phò 10. Nguyễn Văn Chánh 11. Cao Văn Phú,12.... . . . . . còn một vị chưa xứng tài sau sẽ cử thêm,bằng đêm đi đều có Đức Phật-Mẫu,Đức Lý Giáo-Tông và Các Đặng Thiêng-Liêng giáng-cơ d'ay Dao và sáp công việc tạo sở dù mọi phương-diện,nhút là nơi KHÔ-HIỀN-TRANG phải tổ-chức lập 36 ty,mỗi ty có 12 người, phân công tổ-chức lương-diền các tinh,mỗi ty có một vị chánh và pi phó ty ( sau này gọi là chánh phó chủ-sở ) trong 36 ty có một vị Chủ-Khảo do Ông Lê-Sanh Hảm-Sùng lãnh trách-nhiệm tổ-chức ban kiểm-soát lèn-luợt phô-biển sâu-rộng,các tỉnh Châu-Đốc,Long-Xuyên Sa-Đéc V.v. . . không đầy 6 tháng mà số người nhập MINH-THIỀN-DÀU trên 3.000 vị nam,nữ.

Ngày 8 tháng 4 năm Mậu-Thìn(1928)Đức Hộ-Pháp dạy MINH-THIỀN-DÀU hiệp với PHẠM-NÔN lên núi Bà mua sô đất 6 mẫu lập sở đặt tên là :sở SƠN-DÌNH lo khai-mở rừng lập vườn,ruộng,rây luân-phiên còn một phần trở về Phú-Mỹ .

Ngày 16 tháng 6 năm Mậu-Thìn Ông TRUNG,SỦNG,PHƯƠNG NINH,PHÚ nắm người di Xuyên-mộc khai mỏ không được rời đến dinh Quận gấp Ông Nguyễn-Ngọc-Tường làm chủ-quận,Ông rất niêm-nở,ở tại đó vài hôm về Sài-Gòn nghe có Đức Hộ-Pháp ở tại Thủ-Đức ( lúc Đức Ngài trấn Thành-Thạnh Phi-Châu vì nội-biển ở Tòa-Thành này. Ông lớn cuối xô Đức Quyền-Giao-Tông và Đức Hộ-Pháp ).

Năm Anh Em ở đó 6 ngày,Đức Ngài giải-bịnh vì năm có bịnh-dịch rộng lâm kẽ Ông Giáo-Hữu Thượng-Minh-Thanh thợ pháp Đức

Ngài ban phép và truyền-thần cho Ông MINH về Phú-Mỹ giải-bịnh cho bốn-dạo.

Ngày 6 tháng 10 năm Mậu-Thìn, Ông Giáo-Hữu MINH, Ông TRUNG, ĐỨC NG, N LINH đến Thủ-Đức rước Đức Ngài, Đức Ngài định cùng lê Hát-Nguồn rồi sẽ đến Phú-Mỹ tối đêm ngày 13 tháng 10 Mậu-Thìn. Đức Hộ-Pháp chấp-bút có Bát-Sương và cơ-mach bảo rằng :nơi PHÚ-MỸ có LƯƠNG-TUYỀN-KIẾM phải đến đó lấy ém được thì ngày sau dân Việt phát triển và dat đó sẽ thành Thành-Dịa.Sau khi về Phú-Mỹ Ông Giáo-Hữu MINH cho biết lối 11 giờ ngày 26 tháng 11 năm Mậu-Thìn Đức Hộ-Pháp mới đến, toàn dạo 6 hương các Ban Trí-Sự và Minh-Thiện-Dân tề-tụu đông-dủ chung-don cuoc Lễ rước long-trọng,có Thúy-Lục,Nhạc,Lê của Tam-Quang,Tản,Lòng.Bon dạo đúng chục tư Thành-Thát Phú-Mỹ ra đến bến đò Thay-Yên có 2.000 thước, Đức Ngài xin di bộ không di thủy-lục,vừa đến Thành-Thát bái-lễ xong ,dùng cơm trưa.

Tù tử bốn-dạo các tỉnh gần xa hàng ngày đến lui tấp-nập,Đạo và Đời đến nhập-môn và nghe giảng đ"ao phan nhiều là Châu-Đốc,Long-Xuyên,Vinh-Long,Tàu-An,Gò-Công,Bến-Tre V V . . .

Ngày 8 tháng 12 năm Mậu-Thìn Đức Ngài dạy đúng giờ Tý - người cũ và mới MINH-THIỆN-DÂN phải có mặt, Đức Ngài hành-pump trực-thần truyền pháp.

Đức Ngài dạy người cầm-số biên-lúc hành-pháp CẨN THẦN là : HÀNH,ĐỨC,TRÍ,LỰC,TÌNH,THẦN,TÂM,TÌNH trong 3 món nêu cần mỗi món từ 5 đồ lên là châm, ai chưa đủ phải lập Đức là lập âm-chất thêm,còn về khoản TÌNH đến 7 hay là 8 là bị bát,tỷ như TÌNH 8 mà ĐỨC 7 hay 6 là được,nếu ĐỨC, HÀNH 8,9 là âm-chất có nhiều,ngôi vị Thiêng-Liêng cao,còn cõi tương-đương 1 trung-thừa,kỳ này cầm thần 318 vị mà châm được 34 vị phải lập thông-qui riêng,còn bao nhiêu hiệp với 800 người MINH-THIỆN lo lập công-tạo sở Lương-Diền, công-nghệ ,dúng 6 tháng sẽ đến cản thàn lai.

Ngày 12 tháng 12 năm Mậu-Thìn Đức Hộ-Pháp về Tòa- Thành hiệp với Đức Qu.Giao-Tông để cầu Đức Lý Giao-Tông giáng cơ phong cho 34 vị Giao-Thiện, Đức Lý thuận,song quyền phong-thuong giao-tron vẹn cho Đức Hộ-Pháp, Đức Ngài ra lệnh cho Anh-Em ngầm- ngầm hoạt-động các tỉnh để tran-an dạo qui về Tòa-Thành Tây-Ninh buổi đó nội-dung Dao biến-sanh nhiều chi-phai nghịch cùng Đức Qu.Giao-Tông và Hộ-Pháp.

Bạn hoạt-động trong vòng 3 tháng lên ngày 15 tháng 2 Kỷ-Tỵ người Dao jrd về Tòa-Thành được 11.038 vị nam,nữ do Phuc-su của cậu Giáo-hữu Thương-Minh-Thanh đăng cho Đức Giao-Tông và Hộ-Pháp.

Sau khi cậu Giáo-Hữu trở về Phú-Mỹ cao biết rằng ngày 26 tháng 2 Kỷ-Tỵ có Đức Hộ-Pháp đến thi Ban Trí-Sự và 12 vị Kiểm-

. . .

soát hiệp 36 chủ ty và toàn Dao 6 hương ứng-chúc từ Thành-Thát ra bến đò Thầy Yên đúng 12 giờ trưa Đức Ngài đã đến, đoàn tùy-tùng có 2 vị Chúo-Sáu Nữ-Phái và 3 vị Giáo-Thiện : TRI, CHIỀU, LƯ và Lễ-sanh Thái-Chia-Thanh (tần-nhơn) cuộc tiếp rước như mấy kỳ rồi, sau khi bái-lễ xong Đức Hộ-Pháp thuyết-dạo luôn, qua trọn ngày 27 nào là tiếp chuyện Quận Dời, Tông và Hội-Tè mấy xã.

Dùng 8 giờ sáng ngày 28 tháng 2 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Hộ-Pháp khởi di tìm LONG-TUYỀN-KIẾM do cơ-bút chỉ nơi giữa đồng nội (hiện giờ là sở Thảo-Dường ) có hòn núi lan phía bên sông mặt Trời Trời mọc, đông-bắc trước mặt Thành-Thát Kho-Hiện-Trang, Thành-Thát thi ở phía Tây-Nam, phải qua sông đi rạch chợ Thầy-Yên và lăng-Cát tràm-giap chừng 5 cây-số mới đến.

Khi đến, đậu ghe di bộ chừng 700 thước thấy nước rạch ao hồ thì phèn trong vắt, trên đồng toàn là cây nồng xa hơn nữa là dung, bèng, cỏ dát đèn nhí mục, cỏ đồng lớn không cây lùa được và không trồng cây gì được, nhon-sanh xú này sống về nghe bèng, dung, tranh, dài theo rạch thì thường-mãi dò lò gốm, lu, mái, chén, tộ vv...

Sóng với cây cỏ tao-hóa, không chịu nô-lệ của vật-chất, di xà thấy một khoản đất màu vàng nơi gò đê ngang chừng 70 thước, chiều dài từ bắc đến nam, ngang gò cao đất màu vàng độ 50 thước vuông, Đức Ngài chấp-bút có vị Sư-Trưởng Lão-Tổ là Đức LÔ-BAN giáng bút chỉ đào ngay giữa chót núi xuống 3 tấc đáy thi đung núi đá mới nổi chưa lên khỏi mặt đất thấy đá màu vàng.

Đức LÔ-BAN mách bảo đây là pháp của Trạng Tâu, khi cai trị dân Nam( thuở trước Pháp chưa chiếm Việt-Nam ) Tàu sai Thầy Bùa Lô-Ban ếm, vì Trạng Tâu biết chỗ này là núi bằng Vàng, sợ sau này núi nói lên Thành Định thì nước Nam có Trạng và Phúc Nghiệp có Vua rồi sau sẽ nắm bá-chủ rồi Tàu phải chịu lê-thuộc nên Tàu quyết chiếm-cú và ếm (LONG-TUYỀN-KIẾM ) vì cai pháp là lâm kẽ có nhon-tài hay Trạng ra đời đều bị lưỡi kiếm này nó dứt đức hết.

Đến năm 1849 Pháp chiếm Việt-Nam thi Tàu rút lui, đến năm năm 1914 giặc Âu-Châu, đại-chiến bùng-nổ, thi chánh-phủ Tàu sai người len-lỏi tố-chúc người Tiều-châu già dộ 65 tuổi qua ếm một lần nữa ngay nơi đó ( đúng như mấy ông Lão Bà Lão có câu thường nhắc lại cho con cháu nghe ) Đức LÔ-BAN cho biết nơi đây có một vị Đại-Thần vàng sú-mạng Ngọc-Đế ở đây giữ-gìn vật báu, không cho ai biết và lấy được chỉ dành riêng cho Trạng của Trời đến với vật-Báu này mà thôi.

Đức Hộ-Pháp đã tìm được, khi đào lên thấy pháp Tàu ếm một cái ống Ghồ, một lưỡi dao phai cùn, 6 con cờ tướng, 5 đồng tiền kẽm ( đời vua Minh-Mạng ) đào xuống nữa thấy một hộp bao chỉ vuông chiều dài 9 tấc LÔ-BAN, trong đó Đức Ngài nói : LONG-TUYỀN-

KIẾM nhưng cấm không cho ai xem gọi kín lại.

Dức Hộ-Pháp nói :

Ngày nay là kỷ-niệm nước Việt-Nam, Gióng Lạc Hồng hưu phước được Đạo-Trời khai sẽ gỡ nạn ách nhơn-loại và từ từ sẽ cởi ách nô-lệ và đồng-giỏi Tổ-Phụ ta sẽ phục-nghiệp có thể dân-tộc ta sẽ xuất-hiện nhiều nhơn-tài pha-tan xiêng-xích chẳng còn lệ-thuộc với sắc dân nào.

Nếu chém-trớ là do dân Việt-Nam không chịu tôn-thờ Chủ-Nghĩa của Đức Chí-Tôn, không dù yêu-mến nhau, tranh-giành Phúc-Lộc, lại nữa Tổ Phụ đã vay nợ máu chúa Trịnh Chùa Nguyễn còn dính giòng máu ấy nên dân-tộc phải trả, chúa chắc gì hương sám, tội Chúa làm Tôi mang, Cha làm Con phải trả, ai có giòng máu ấy thì phải chịu trả dứt mối văn-hội Hòa-Bình, độc-lập thiết-hiện được.

Ngài dạy phải đào con Kinh từ ngọn trâm-sáp chồ dặm ghe, đào băng ngang chót luối gutch Long-Tuyễn-Kiem cho bút ấy là phép để trừ tuyệt sát hại nhơn-tài ( sau khi cù anh-em Minh-Thiên có đào ngày đêm cho ròi con Kinh ấy, gần ngoài vàn giàn đất tu-shù họ nằm đường cản-trớ mà anh-Em có đào đã xong )

Dùng 1 giờ chiều dùng cơm tại nhà Lê-Văn-Trung và đến Khô-Hiền-Trang là 4 giờ chiều.

Dức Hộ-Pháp nhắc lại bài thi PHẬT-MÃU dạy lặp số THẢO-DƯỜNG :

Thảo-dường phuộc-dịa ngọ tòng hoa,  
Lục úc du niêm vò-trụ hoa,  
Cộng hương phan giang an lạc nghiệp,  
Thế dâng bòng-dao định âu-ca.

Cù-dận anh-em có lè lạp số Thảo-Dường cát tại dưa chum chồ hòn núi lạn đó tạm thời chờ sau này phải cát Dền-Thờ Phật-Mẫu và có tạo-tác Dền-Thánh cho ròi sẽ khởi công giao Phạm-Môn Minh-Thiên-Dân lè xây-cát.

Dùng 8 giờ đêm 28 tháng 2 Kỷ-Tỵ Đức Hộ-Pháp thuyết-dẫn hành-pháp thợ đào-viên kết-nghĩa được 20 vị và dạy Lê-Sĩ di lưỡng-nghi, tú-tượng, bát-quái ( tức là cùi Thai-Cực ) để cúng-te vong linh, đồng-nhi nam nữ nhao đòn cho rập-rần đúng thời Tý đêm 29 Đức Ngài sẽ thuyết-dẫn hành-pháp trực-thần và truyền-pháp liên-tiếp.

Sáng ngày 29 lúc 10 giờ tiếp dâng giấy phép rằng :  
Đức Cao-Thượng-Phẩm Định nặng thi 12 giờ Đức Ngài ra xe về Tòa-Thánh.

Đến ngày 01 tháng 3 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Cao-Thượng-Phẩm dâng tiễn, lê an-tang xong Đức Ngài sắp đặt xác việc nơi Tòa-Thánh.

Đến ngày 6 tháng 6 năm Kỷ-Tỵ, Đức Hộ-Pháp, Đức Quyền Giáo-Tông và Ông Giáo-Sư Thượng Latabi Thành đến Khô-Hiền-Trang Cù ộc lè tiếp rước long-trọng như các kỳ trước, ở đây 3 ngày.

luân-phien giáng, Đạo và Dời dên nghe, Đức Quyền Giáo-Tông sáp-dặt  
việc làm của các ban-bộ, Ty-Sở Minh-Thiện-Dàn, đến 8 giờ tháng 6  
Kỷ-Tỵ (1929) Đức Hộ-Pháp hành-Pháy truc-thần và truyền Hộ-Pháp  
chọn mòn-dò liên-tiếp hai đêm.

Kỳ này 316 vị mà châm 48 vị còn bao nhiêu Đức Ngài  
dạy phải làm âm-chất lập Ngôn, lập Đức sau sẽ cản thàn truyền pháp.

Ngày 10 tháng 6 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Ngài, và Quyền Giáo-Tông  
Tòng Ông Latabi về Tòa-Thánh.

Tú dây cơ-quan Minh-Thiện-Dàn trong 30 ty lô hoạt động  
khai-mở luong-diền hàng năm đều có huê-lợi đồng về Hội-Thánh, nuôi  
công-quả.

Ngày 15 tháng Giêng năm Canh-gọ (1930) có Huấn-Linh  
của Đức Ngài và Đức Quyền Giáo-Tông dạy anh-em Minh-Thiện-Dàn và  
Tòa-Thánh hiệp với Phạm-Môn Cang lô tao sở. Trong Huấn-Linh có ban  
4 chủ : TRUNG, NGHĨA, TRÍ, ĐÔNG, còn bao nhiêu ở các Địa-Phương cứ  
tiếp-tục lập công trong các sở, tháng 11 năm Tân-Hùi (1932) Đức  
Hộ-Pháp dạy Phạm-Môn phải di mở ruộng tại Long-Xuyên Núi Sập,  
muốn 2.000 công ruộng cho Anh-Em Minh-Thiện lô lúa giống, con trâu  
cày của Phạm-Môn đem xuống làm được 2 năm 1932-1933, được lúa đem  
về Tòa-Thánh đến năm Giáp-Tuất (1934) tiếng đồn vang-vội và có  
ng 1 tố-cáo với Pháp rằng Ông HỘ-PHÁP lập họ PHẠM riêng và lập  
đòn-diền làm cách-mạng chống nhà nước Pháp nên bị quyền Pháp đến  
làm khó dễ và Đức Quyền Giáo-Tông cũng chung chịu cái khó-khác  
của Pháp cầm triệt-dé các sở Phạm-Môn không cho nhóm hội hoạt-  
động nhưng gì có liên-hệ đến Phạm-Môn và chống với Chánh-Quyền  
Pháp.

Ngày 15 tháng Giêng năm Giáp-Tuất (1934) Đức Hộ-Pháp ra  
ra lệnh cho Ngài Khai-Pháp H.T.D nắm quyền Chuồng-Quản Phước-Thiệt  
Thiện, hiệu với Ngọc-Chánh Phối-Sư Ngọc-Trọng-Thanh và cầu xin  
Đức Lý Giáo-Tông muộn áo mắc Lễ-Sanh 3 năm đăng ban cho hàng  
Giáo-Thiện xuất-sự có Đạo-Phục hành-lễ Đức Chí-Tôn và Đạo-Phục di  
đường hành-Đạo trong 21 tỉnh Nam-kỳ.

Đức Ngài nói : Ban-Đạo lập 2 kỳ Phạm-Môn và Minh-Thiện  
làm hâu-thuẫn để bảo-vệ Thánh-The Đức Chí-Tôn, trong lúc nội-biển,  
nay vừa tạm yên lại bị nhà cầm quyền Pháp nghi-ky cầm-doán, nên  
bây giờ phải lập cơ-quan Phước-Thiệt để thật-hành Cơ Cứu-Khổ, công-  
khai với chánh-phủ, có qui-diều luật-pháp län-lộn trong xã-hội, ta-t  
bù cùng khắp nơi, cũng như Chúc-Sắc CỦU-TRÙNG-ĐÀI, có đầu-tỉnh, đầu  
họ, đầu-quận và Ban Cai-Quản nơi các Địa-phương Nam cũng như nǚ.

Cái thế-pháp phải vậy, Phạm-Hôn là thi-hành bí-pháp,  
thuộc PHẬT, Minh-Thiện là Thế-Pháp biến Bí-Pháp thuộc TIỀN, ngày  
nay xuất-hiện Phước-Thiệt thuộc THÁNH để thật-hành Chơn-Pháp, nó  
sẽ ra mặt ở xã-hội lô khai-mở cơ cùu-khổ trợ khổ giúp nguy cho  
những người lâm oan tai-nan dối rách, nhút là cõ-nhi gõa-phụ tật-  
nguyên.

Đảng lý Phước-Thiện phải có Hội-Thánh nắm Chủ-quyền của nó, là cơ-quan trọng-yếu của Đạo, mới đúng Chơn-Pháp, nhưng chưa thiết-hiện nên để cho Khai-Pháp Trần-Duy-Nghiêm tạm làm Chuồng-Quản Phước-Thiện hành-pháp đúng 3 năm cho ra hinh-tuong, ngày nào Phước-Thiện có tháp-nhị dâng-cấp Thiêng-Liêng sẽ trả áo mao Lê-Sanh lại cho Cửu-Trung-Dài.

Buổi phái-thai Bàn-Đạo cho mày vị Phạm-Môn đi ra 21 họ-đạo họ phải cố-gắng khai-mở thế nào Phước-Thiện được bành-trướng, cho nhơn-sanh chen bước vào lập công doat đèn phàm Chí-Thiên thì Bàn-Đạo sẽ lập Hội-Thánh vì Phạm Chí-Thiên đó lên là vào hàng Thánh tức là Thánh-Thê Đức Chí-Tôn, còn Giáo-Thiện chưa trọn phàm Thánh một phần nhơn-sanh.

Từ đây các sở Phạm-Môn, Minh-Thiên, đổi danh-tự là PHƯỚC-TIỀN. Sở Phước-Thiện có là nhở Anh-Cá/chúng ta là Đức Quyền Giáo-Tông Thượng-Trung-Nhút hết sức giúp-dờ lo lắng mọi mặt hàng nhắc-nhở từ chúc-sắc đến nhà D'ao-Hùu, Ngài dạy phái lập sở nuôi tằm, trồng dâu bông và nuôi gà lấy trứng l'am kẽ sanh-nhai cũng là cơ bão-an Quốc-Thế.

Buổi đó có Cơ-Quan Hành-Chánh-Đạo đều tuân-linh chung lo gi'-dờ Phước-Thiện vừa được thành-hành có mồi phát-triển thi-Đức Quyền Giáo-Tông, Tiếp-Thế-Vĩnh, Giáo-Sư Thượng-Latabi-Thanh và ít vị Chúc-Sắc tùy-tùng di chiêu-an cùng khắp các tỉnh Nam-Kỳ, nhắc-nhở Đạo lo việc tu-hành, cũng như Chúc-Việc, làm ăn của mồi già-dinh.

Sau khi chiêu-an trở về Tòa-Thánh không bao lâu Đức Ngài thọ bịnh nên đăng-tiên vào ngày 13 tháng 10 năm Giáp-Tuất(1934)

Đến tháng 11 Đức Hộ-Pháp và Ngài Khai-Pháp chọn hàng Lê-Sanh Giáo-Thiện thuyền-bo đi làm Đầu-Họ 21 tỉnh chịu dưới quyền Ngài Khai-Pháp Chuồng-Quản Phước-Thiện, từ đây mới có ký-luật đặc sác, kiều-mẫu thi-hành đúng theo 21 kiểu công-văn trong các tỉnh địa-phận Nam-Kỳ, mỗi Quận lập ra có Đầu-Quận và Bản-Cai-Quận, mỗi lang đều có mồ nhiều cơ-sở lương-diện công-nghệ, thương-mãi. . . vv. . . buổi đầu-tiên chỉ tạm thâu tài-sản của người Đạo hảo-tâm hiền-dâng lập nh'a sở.

Ngài Khai-Pháp lập trong 3 năm thành khuôn-mẫu Phước-Thiện, Đức Hộ-Pháp thuyết-lập-dẫn cầu-túc Lý định-phận phong-thường Chúc-Sắc Phước-Thiện, Đức Lý Giáo-Tông giao trọn quyền cho Đức Hộ-Pháp và do Phối-Thánh Phạm-Vân-Dâng chọn tam-đức, cho Đức Hộ-Pháp chấp cơ phong-thường.

Sau khi Đức Lý Giáo-Tông dạy đợi ngày nào có Mời Quyền Vạn-Linh sẽ đưa cơ-quan Phước-Thiện ra giữa Đại-Hội xem xét công-nhận đúng Thiêng-Thơ và có giá-trị trước mắt nhơn-sanh, quyền Vạn-Linh tức là quyền Chí-Tôn tại Thờ.

Năm Ất-Đại (1.35) Đức Hộ-Pháp lãnh tào-tát Tòa-Thánh do Hội-Thánh Cửu-Trung-Dài giao trọn vẹn cho Đức Ngài, Đức Ngài đổi

. . . .

hết anh em Phạm-Môn, Minh-Thiện-Dân và Phước-Thiện về hội với 21 vị Đầu-Họ Phước-Thiện.

Đức Ngài nói : Đã bao phen Cửu-Trùng-Đài khởi lâm đều bỏ dở là tại lúc năm Thiên-Dậu (1932-1933) hai vị Đại-Thiên-Phong Tương và Trang phản-loạn với Ông Quyền Giáo-Tông và Thầy, thời-gian qua nhờ may em cố-gắng bảo vệ nghiệp Dao làm hậu-thuần cho Giáo-Tông và Hộ-Pháp chóng giúp qua một thời-hạn nữa là lo tạo-dụng TÔ-DÌNH Tòa-Thánh-Dền-Thờ ĐỨC CHÍ-TÔN, cũn thấy đều vâng mệnh lệnh Đức Ngài dạy lại các Họ Dao lo khai sở và thâu-người Hiển-Thân đem về dâng cho Ngài để làm Tòa-Thánh và lo luôn cỗ lương-thực, vật liệu tạo-tác và nuôi công-quả ăn làm Tòa-Thánh.

Đầu tiên Đức Hộ-Pháp sai Giáo-Thiện Nguyễn Văn Thể hiệp với Giáo-Sư Thương-Minh-Thanh đến tỉnh Châu-Đốc sang có Giáo-Sư Thương-Quyền-Thanh, Nguyễn-thanh-Quyền và Trần-văn-Môn linh-hội luân-chuyển toàn tỉnh lo bộ công-quả và người Hiển-Thân Phước-Th, trong các Quận đều có anh-em hương-ứng chịu mang lệnh Ông Giáo-Thiện Nguyễn-văn- Thể chung lo tổ-chức làm ruộng rây, số người hiến-thân được 670 vị gửi đến Hội-Thánh 36 vị để bố vào các sở, trong đó có một vị Phạm-ngọc-Trần bố làm Giáo-Viên, Định-công-Biện và bên Nhạc và thợ-hò Cương làm đốc-công, sau khi Cương bỏ dở cựu Giáo-Sư Mi-ni mới đưa Ông Lê-văn-Bàng là nhười cai-bè (mý-tho) làm đốc-công tạo Tòa-Thánh, Ông Lương-Viện Thới là Chủ-Sở Cái-Bè lo vận-tải bằng ghe, Ông Giáo-Thiện Lê-trung-Cang Phú-Mỹ lo chở đồ lán lược các tỉnh gửi về, kể thấy, người thợ nhiều nhơn-tài tống-số là 4.120 vị dâng cho Đức Hộ-Pháp tùy-phương bố-dụng vào công cuộc tạo-tác, cùng tổ-chức sở hàng-bông lương-diện khắp cõi nơi dù số người có cho Đức Ngài xử-dụng.

Năm Bính-Tý (1936) cỗ công việc tiến-hành như nước vỡ-bờ có phần từ nghịch với Hộ-Pháp nên xa-thơ chán đứng không cho vận lương-thực và Hội-Thánh ( Buổi đó Đức Hộ-Pháp nói họ quyết bỏ cho Thầy trồ mình chết ) không thể tả giao-đoạn này, nào là nói Ông Giáo-Sư Minh sắp lên Giáo-Tông, nào là nói Đức Hộ-Pháp bất-bình bình-vyo Phước-Thiện, mỗi loạn này có cai-quyền hơn Tương, Trang, các vị ấy từ Tòa-Thánh đến địa-phương như Châu-Đốc thì có Ông V..H..V..ba Ông này liên-quan đa số các tỉnh Hành-Chánh, Phước-Thiện đều nghịch lẫn nhau, sau khi điều-tra thì rõ rệt là cáo-gian mày vị ấy đều ghi vào sổ kín cho Đức Ngài tường, chỉ có Ông H. và Ông V chết, còn Ông V. bị thâu-chức Lê-Sanh rồi ít lâu cũng chết, sau khi rõ ra không có gì cõi các anh em Ph.Thiện cõng-cõi lo trả lại như xưa tiếc tiến-hành mãi cho khỉ rồi Tòa-Thánh mới thôi.

Năm Đinh-Suu (1937) mở hội Quyền-Vạn-Linh ngày 15 tháng 10, khởi từ ngày 9 đến 12 tháng 10 Đ.Suu, Quyền Vạn-Linh công-nhận Cơ-Quan Phước-Thiện và đã ghi vào Dao-Luat ngày 16 tháng Giêng Mậu-Dần (1938) Từ đây Phước-Thiện có quyền tham-dự một trong bốn Cơ-Quan của Dao là : Hành-Chánh, Ph.Thiện, Tòa-Đạo và Phó-Tổ và Ph.

và Phước-Thiện Thập-Nhi Đồng-Cấp Thiêng-Liêng.

Đức Hộ-Pháp dạy : Từ đây Phước-Thiện được quyền Vạn-Linh công-niệm tức là quyền Chí-Tôn tại thế hổ dắc-phong vào Phạm MINH-ĐỨC gọi là Chúc-Sắc là quan-lại như Chúc-Sắc Cửu-Trùng-Dài, hổ thợ phong thì phải chịu mang lịnh thuyền-bổ buộc phải đổi hành-đạo không được tu-riêng ở (gia-dinh) tư-gia như xưa mà gọi Chúc-Sắc, cũn thay phải chịu luật-dịnh từ Minh-Đức đến Thánh-Thiện là người của G: Giáo-Thiện dạy-dỗ, còn Hành-Thiện là do tạo-nghiệp riêng có quyền lập lập sở để bảo-duông là gia-dinh , Giáo-Thiện là người vâng lệnh Hội-Thánh châm nom cáo sở nơi địa-phương, dạy-dỗ hàng Minh-Đức, Tân-Dân, Thánh-Thiện, đầy đủ tâm-đức, hạnh-kiếm mới bước qua Hành-Thiện dặng, từ đây qua khuyên mày em cố-gắng để chọn lọc những chọn-linh hiếu-hạnh, hiền-tù, tâm-đức, vị-tha và vị-kỷ mà đưa vào làm THẦU để cường-thịnh, tinh-khiết, để nám chủ-quyền Phước-Thiện là cơ-quan cứu-khổ cũng thay cho Qua mà gánh-vác cái khổ của Dời.

Cá công việc đã tiến-hành mãi cho đến khi Đền-Thánh vừa hoàn-thành thi Đức Hộ-Pháp bị chánh-quyền Pháp bắt vào ngày 2 tháng 6 Tân-Tỵ (1941) cùng cã Chúc-Sắc, Đại-Thiên-Phong Bột, Ông Khai-Pháp, Nguyễn-Duy-Nghĩa, hai, Ông Sí-Tài Dô-Quang-Hiển, ba, Ông Phối-Sư Ngọc-Trọng, hành, bốn, Giáo-Sư Thái-Gâm-Thanh, năm, Phối-Sư Thái-Phan-Thanh, kế tiếp ít tháng sau bắt Luật-Sư Phan-Hữu-Phước và Nhơn cùng các vị Chúc-Sắc ở địa-phương Luật-Sư Ngọc-Xứng-Thanh, Luật-Sư Đôn, Thuận, Chủ-sứ Mạo vv. . .

Đây Đức Ngài và các vị Đại-Thiên-Phong ra hải-dảo MADAGASCAR, đồng thời Tòa-Thánh bị đóng cửa cã Thánh-Thát và các sở Phạm Môn Phước-Thiện nơi các Địa-Phương.

Thầy đều bị đóng cửa, cã chúc-sắc và người công-quã hiến-thân thợ-hò, mày em chọn-tu và mày em thủ-trinh và các em Đồng-Nhi què kèo bị giải-tán không còn quyền Hội-Thánh, biến-thiên một cách điều-hiu quanh-quẽ, Tòa-Thánh nhà bình Pháp lấy làm Thành lính tập, cầm các việc đều ngưng-trệ chỉ còn đợi ngày của Đức Hộ-Pháp hồi-loan và nền-Đạo phục-hưng mà thôi./.

Chép xong, ngày 15 tháng 10 Tân-Tỵ (1941)

Ký-Chú : Do Hò-sơ của Sí-Tài Dô-Quang-Hiển và Giáo-Sư MINH thuật lại những đại-sựong hau luu-lại chờ ngày các Anh lớn hội-hiệp sẽ bô-túc vào những khuyết-diểm.

SÍ-TÀI : Nguyễn-Duy-Thiên tự QUANG-MINH  
LÊ-SANH : Thượng-Quyền-Thanh (Dầu-Tộc BẾN-TRE )

///

oooooooooooo